**BẢO HỘ SÁNG CHẾ VỚI VIỆC CÂN BẰNG QUYỀN TIẾP CẬN DƯỢC PHẨM CỦA CÔNG CHÚNG**

Bảo hộ sáng chế trong lĩnh vực dược phẩm là một đặc quyền dành cho chủ sỡ hữu sáng chế được độc quyền khai thác đối tượng được bảo hộ, nhằm đảm bảo cơ hội thu hồi vốn đầu tư, công sức và sự sáng tạo đã bỏ ra tiếp tục tái đầu tư tạo ra sản phẩm mới. Nhưng đặt dưới khía cạnh quyền con người, bản chất của dược phẩm được tạo ra nhằm mục đích chữa bệnh, việc bảo hộ sáng chế dược phẩm sẽ góp phần đẩy giá thuốc cao lên, gây cản trở rất lớn cho khả năng tiếp cận thuốc chữa bệnh của người dân, đặc biệt đối với người dân ở các nước kém và đang phát triển trong đó có Việt Nam. Vì vậy, quyền tiếp cận dược phẩm là bộ phận cấu thành cơ bản, không thể thiếu của quyền được bảo vệ và chăm sóc sức khỏe, được thừa nhận rộng rãi là một quyền cơ bản của con người trong Tuyên ngôn về Quyền con người năm 1948 và được khẳng định lại tại Điều 12 Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa năm 1966 theo đó, “*Con người có quyền được hưởng điều kiện tốt nhất có thể về sức khỏe thể chất và tinh thần*”[[1]](#footnote-1)

Hiệp định về các khía cạnh liên quan tới thương mại của quyền sở hữu trí tuệ (TRIPS) có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ đối với các thành viên WTO, là một thỏa thuận đa phương và toàn diện nhất về sở hữu trí tuệ cho đến thời điểm này. Tại Điều 7 Hiệp định TRIPS xác định mục tiêu việc bảo hộ và thực thi các quyền sở hữu trí tuệ là “*góp phần thúc đẩy việc cải tiến, chuyển giao và phổ biến công nghệ, góp phần đem lại lợi ích chung cho người tạo ra và người sử dụng kiến thức công nghệ, đem lại lợi ích xã hội và lợi ích kinh tế, và tạo sự cân bằng giữa quyền và nghĩa vụ*”. Đặc biệt việc thông qua tuyên bố Bộ trưởng Doha về Hiệp định TRIPS và Sức khỏe cộng đồng đã thể hiện mối quan hệ rõ nét giữa quyền sỡ hữu trí tuệ và quyền con người, bằng việc khẳng định rằng Hiệp định TRIPS có thể được hiểu và được thực hiện theo cách hỗ trợ các quốc gia có thể áp dụng các biện pháp để bảo vệ sức khỏe cộng đồng và thúc đẩy khả năng tiếp cận thuốc[[2]](#footnote-2).

Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương TPP ra đời phát triển trên cơ sở Hiệp định TRIPS đánh dấu một sự hợp tác quốc tế ngày càng sâu rộng, toàn diện và trên nhiều lĩnh vực trong đó có lĩnh vực sỡ hữu trí tuệ. Với việc tham gia kí kết Hiệp định TPP, Việt Nam đã chấp nhận những điều kiện bảo hộ về sỡ hữu trí tuệ cao hơn rất nhiều so với mức độ mà Việt Nam đang thực hiện. Đặc biệt mức độ bảo hộ cực kì cao đối với sáng chế thể hiện qua lĩnh vực dược phẩm, khi quy định theo hướng cho phép các doanh nghiệp có thể kéo dài thời gian bảo hộ. Đây là một thách thức rất lớn cho ngành công nghiệp dược phẩm, một ngành còn non trẻ và nhạy cảm ở Việt Nam, cũng như hạn chế đáng kể quyền tiếp cận thuốc của người dân đặc biệt là những bệnh nhân nghèo tại Việt Nam.

Cơ chế hiện tại về bảo hộ sáng chế đã được toàn cầu hóa theo Hiệp định TRIPS và TPP, có ảnh hưởng không nhỏ đến lĩnh vực dược phẩm. Nhưng tiêu chuẩn đó không hẳn đã phù hợp hoàn toàn với các quốc gia đang cố gắng đáp ứng nhu cầu về phát triển và y tế. Vấn đề đặt ra là các quốc gia, đặc biệt là các nước đang phát triển trong đó có Việt Nam cần làm gì để vừa đảm bảo chủ thể có quyền đối với sáng chế được khai thác và hưởng lợi một cách hợp lý từ tài sản trí tuệ của mình, tạo động lực sáng tạo ra sản phẩm mới, vừa tạo điều kiện cho công chúng có thể tiếp cận thuốc với giá cả hợp lí khi có nhu cầu chữa bệnh.

1. Xem thêm Điều 12 Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa năm1966 “*The States Parties to the present Covenant recognize the right of everyone to the enjoyment of the highest attainable standard of physical and mental health”* http://www.ohchr.org/EN/ProfessionalInterest/Pages/CESCR.aspx [↑](#footnote-ref-1)
2. Xem thêm Tuyên bố số 254/WTO/VB về Hiệp định TRIPS và sức khỏe cộng đồng http://www.nciec.gov.vn [↑](#footnote-ref-2)